

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **12 tháng 6 năm 2020** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **32/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2020**.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.**

Địa chỉ: * phố B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Địa diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tiến D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Đặng Trường C, chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ.

Đại diện theo uỷ quyền lại: ông Nguyễn Song D, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: * K, phường *, quận *, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* bà **Lê Thị Phước N**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Phước N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q tổng số tiền vốn vay là 180.000.000 và tiền lãi tính đến ngày 12/6/2020 là 1.125.000 đồng. Tổng cộng là **181.125.000** (một trăm tám mươi một triệu một trăm hai mươi lăm ngàn) đồng.

Thời gian trả như sau: vào ngày 25 (dương lịch) hàng tháng bà N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vốn 2.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay số 169/16/HĐCV/110-11 ngày 11/5/2016, trả hàng tháng cho đến khi hết số tiền vốn là 180.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh. Bắt đầu thực hiện trả tiền vào ngày 25/6/2020, thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 12/6/2026.

Trong quá trình trả tiền nếu bà N vi phạm bất kỳ hạn trả tiền nào thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây phát mãi tài sản thế chấp là phần đất diện tích 172,9m² (đất ở là 101m², đất cây lâu năm là 71,6m²) thuộc thửa số 555, tờ bản đồ số 28, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00690 ngày 06/4/2011 do bà Lê Thị Phước N đứng tên. Đất tọa lạc tại ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 13/6/2020, bà Lê Thị Phước N phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất của hợp đồng vay số 169/16/HĐCV/110-11 ngày 11/5/2016 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí:

+ Bà Lê Thị Phước N thỏa thuận chịu 4.528.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Q 4.937.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0016332 ngày 17/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THA huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Tuấn Anh